

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Có bảng kê danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Ghi rõ nguồn gốc xuất xứ của vật tư vật liệu.	Có bảng kê danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính Theo nội dung yêu cầu tại Chương V, E-HSMT phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Ghi rõ nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, nhãn mác (nếu có) của vật tư vật liệu.	Đạt
	Không đầy đủ, chi tiết hoặc chưa rõ ràng, thiếu sót về nguồn gốc, xuất xứ hợp pháp của về vật tư, thiết bị và dịch vụ liên quan được cung cấp cho gói thầu hoặc không trình bày	Không đạt
1.2. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Theo nội dung yêu cầu tại Chương V, E-HSMT.	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc đảm bảo phải hợp lý, có tính khả thi trong quá trình thực hiện hợp đồng.	Đạt
	Không cam kết hoặc không có hợp đồng nguyên tắc hoặc hợp đồng nguyên tắc không đảm bảo tính khả thi, hợp lý trong quá trình thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết trở lên được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công,	Có thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng, Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ, hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt

lấn trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, vệ sinh, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Không có bản vẽ tổ chức mặt bằng hoặc giải pháp kỹ thuật không đủ, thiếu sót, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không trình bày	Không đạt
2.2. Thuyết minh giải pháp kỹ thuật :Thi công xây mới ,sửa chữa và lắp đặt thiết bị (bao gồm các hạng mục và công đoạn thi công theo hồ sơ bản vẽ thiết kế được phê duyệt).	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, có bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, Không có bản vẽ biện pháp thi công hoặc có bản vẽ biện pháp thi công nhưng không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không trình bày.	Không đạt
2.3 Thuyết minh và bản vẽ sơ đồ tổ chức hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường: Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn lao động – PCCC, vệ sinh môi trường...các tổ đội thi công phù hợp theo công trình.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, phù hợp với thực tế và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, thực tế và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không trình bày	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết trở lên được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tính khả thi về công tác tổ chức thi công	Có giải pháp tổ chức mặt bằng thi công trường, sơ đồ mặt bằng thi công, giải pháp trắc đạc để định vị kết cấu công trình, công tác chuẩn bị khởi công, quá trình thi công, công tác hoàn trả mặt bằng, ...thi công phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt

	Có giải pháp tổ chức thi công hợp lý, không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng nhưng chưa đầy đủ hoặc Giải pháp tổ chức thi công không hợp lý, không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng hoặc không có giải pháp.	Không đạt
3.2. Biện pháp thi công các công việc chủ yếu theo hồ sơ bản vẽ thiết kế được phê duyệt và phù hợp với nội dung tại Chương V, HSMT	- Có biện pháp tổ chức thi công hợp lý, đúng trình tự và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo nội dung tham chiếu tại chương V của E-HSMT, phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với các hạng mục công trình.	Đạt
	- Không có biện pháp hoặc có biện pháp tổ chức thi công sơ sài, thiếu sót, không hợp lý, không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng, hoặc không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo nội dung tham chiếu tại chương V của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết trở lên được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: Kể từ ngày khởi công công trình đến khi nghiệm thu công trình hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng không quá 360 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 360 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 360 ngày.	Không đạt
4.2. Biểu tiến độ thi công: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công; b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công;	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 02 nội dung a) và b).	Đạt
	Không có hoặc đề xuất không đủ 02 nội dung a) và b) hoặc không phù hợp với yêu cầu tiến độ thời gian..	Không đạt
4.3. Tính phù hợp của Biểu tiến độ thi công.	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc thiếu nội dung theo HSMT.	Không đạt

Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết trở lên được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết trở lên được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp	- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	- Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi	Không đạt

tổ chức thi công	trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết trở lên được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành			
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng (<i>đối với các thiết bị phải bảo hành theo quy định của nhà sản xuất và thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng</i>).	Đạt	
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc không có đề xuất bảo hành theo quy định của nhà sản xuất.	Không đạt	
7.2. Uy tín của nhà thầu			
Uy tín nhà thầu thông qua Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (Tiêu chí này được đánh giá từ ngày 01/01/2022 tính đến thời điểm đóng thầu và dựa trên thông tin công bố tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (https://muasamcong.mpi.gov.vn)	Nhà thầu không có tên trong “Danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (http://muasamcong.mpi.gov.vn/) - Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi gian lận hoặc không trung thực trong hồ sơ dự thầu;	Đạt (Đối với nhà thầu đáp ứng quy định tại Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP thì sẽ được đánh giá đạt nội dung này)	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt	
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt	
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết trở lên được xác định là không đạt.	Không đạt	